TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2019/HSST
Ngày 06 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Chương Dương**

2. Bà **Trần Phan Thị Hà**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Hoàng Nam Hải** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị T Thủy -** Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 đối với:

***** Bị cáo: **Phùng Thị T**; Sinh năm: 1963; ĐKHKTT và nơi ở: 29b tổ 10 phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 7/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Phùng Bá C (đã chết). Họ và tên mẹ: Hoàng Thị X (đã chết); Chồng: Phạm Ngọc T (đã ly hôn); Con: có 03 con, lớn sinh 1981, nhỏ sinh 1993; Tiền sự: Năm 1982: Công an quận H xử lý hành chính hành vi Cướp giật, Công nhiên chiếm đoạt tài sản; Năm 1996: Công an quận H xử lý hành chính hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Tiền án: Ngày 15/04/1983 Toà án nhân dân quận H xử 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 2 năm về tội trộm cắp tài sản công dân. Xác minh tại Toà án nhân dân quận H do thời gian đã lâu nên không tìm thấy bản án số 60/15.04.1983; Ngày 17/10/1997 Toà án nhân dân huyện Gia Lâm xử 36 tháng tù tội Môi giới mại dâm. Ngày 07/03/1998 Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm. Ra trại ngày 05/02/2000; Ngày 16/8/2000 Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử 07 năm 06 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 22/02/2007. Bị cáo bị bắt quả tang

ngày 18/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/12/2018, tại khu vực ngách 32 ngõ 117 Phúc Xá, B, Hà Nội, tổ công tác công an phường Phúc Xá đã tiến hành kiểm tra đối với Đoàn Quý T(SN: 1977; HKTT: 215 Tự Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội) điều khiển xe dáng Wave màu đỏ không yếm, không BKS chở Phùng Thị T. Ngay lúc dừng xe, Phùng Thị T lập tức dùng bàn tay trái hất 01 túi nilong kích thước 3x5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, sang bên phải rơi xuống đất bên phải đầu xe máy hai đối tượng đang đi nhưng vẫn bị tổ công tác phát hiện và T giữ. Tại chỗ Phùng Thị T khai là ma tuý heroin của T đưa tiền nhờ mua hộ và T hứa cho T sử dụng chung. Đoàn Quý Tkhai nhìn thấy T hất túi nilong ma tuý xuống đất và không liên quan đến việc T tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổ công tác đã đưa T, T cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 9494/KLGĐ-PC09 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma tuý loại heroin, khối lượng 0,224 gam."

Tại cơ quan điều tra, Phùng Thị T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2018, T đi bộ trên đường mương mới tổ 2 Phúc Xá thì gặp Đoàn Quý T(tên gọi khác là M) đang ngồi uống nước. T gọi T vào nói chuyện và nhờ mua hộ cho T 200.000 đồng heroin, sau đó T bảo T ngồi đợi để T về lấy tiền. Khoảng 15 phút sau T quay lại và chở T đến đầu đường 15 Phúc Xá, T đưa T 200.000 đồng và hứa sẽ cho T cùng sử dụng ma tuý. T đi bộ một mình vào bên trong ngõ, tại đây T đã mua của 1 người phụ nữ không quen biết 01 túi nilong chứa heroin giá 200.000 đồng. Sau đó T cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay trái và cùng T đi về nhà T để sử dụng. Trên đường đi T đưa gói heroin cho T, T đã cất gói ma tuý vào túi áo khoác ngoài bên trái T đang mặc. Khi đi đến đầu ngõ 117 Phúc Xá thì bị công an kiểm tra. T đã nhìn thấy túi ma tuý T đưa T trước đó đang nằm dưới đất phía bên phải đầu xe máy. T thừa nhận có hành vi nhận tiền mua hộ T ma tuý nhưng không thừa nhận hành vi vứt gói ma tuý xuống đất. Việc T nhờ T mua ma tuý và việc T đưa tiền cho T không có ai biết và chứng kiến.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Quý Tkhai: Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2018, khi Đoàn Quý T(M) đang ngồi uống nước tại đường mương hoá phía sau chợ Long Biên Tộc tổ 3 cụm 2 Phúc Xá thì T đi bộ đến và nhờ T chở đến đường 15 Phúc Xá để gặp T (em gái T). T chở T đến đầu đường 15 Phúc Xá thì T đi bộ

vào trong một mình. Khoảng 10 phút sau T quay trở ra và nhờ T chở về tổ 3 cụm 2 Phúc Xá. Khi đi đến ngách 32/117 Phúc Xá thì bị công an kiểm tra. T quan sát thấy T có dùng tay trái hất 01 túi nilong màu trắng (lúc đó T vòng tay qua phía trước người T) bên trong có chứa cục bột màu trắng xuống ngay dưới đất gần bánh xe máy phía trước T đang điều khiển nhưng vẫn bị công an phát hiện. Tại chỗ T không nhận gói ma tuý là của mình. T thừa nhận mình có sử dụng ma tuý nhưng lần này T không đưa tiền cho T mua ma tuý và cũng không biết T tàng trữ ma tuý.

Người làm chứng là anh Đỗ Thành C (SN: 1962; HKTT: Số 5 Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận B, thành phố Hà Nội) chứng kiến việc công an kiểm tra và thấy việc T dùng bàn tay trái hất 01 túi nilong trong suốt bên trong có chất bột màu trắng sang bên phải rơi xuống đất bên phải đầu xe máy hai đối tượng đang đi.

Đối với Đoàn Quý Tkhông có căn cứ chứng minh T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với T. Kết quả thử T dương tính với ma tuý, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý của Đoàn Quý T.

Lời khai nhận tội của Phùng Thị T tuy có mức độ nhưng phù hợp với lời khai của nhân chứng Đoàn Quý Tvà Đỗ Thành C (BL 95 đến 98), vật chứng T giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Phùng Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 11 giờ 00 phút phút ngày 18/12/2018, tại khu vực ngách 32 ngõ 117 Phúc Xá, quận B, thành phố Hà Nội, Phùng Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,224 gam ma túy loại heroin, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác công an phường Phúc Xá bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phùng Thị T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 ; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy hêrôin khối lượng 0,224 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Phùng

Thị T theo biên bản giao vật chứng số 71 ngày 08/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Phùng Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật T giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ Tật hình sự công an thành phố Hà Nội cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút phút ngày 18/12/2018, tại khu vực ngách 32 ngõ 117 Phúc Xá, quận B, thành phố Hà Nội, Phùng Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,224 gam heroin, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác công an phường Phúc Xá bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật nhưng bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là một phụ nữ đang trong độ tuổi lao động, tuy nhiên bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà đi vào con đường phạm tội. Tuy có 02 tiền sự của bị cáo đã hết thời hiệu và 03 tiền án cũng đã được xóa án tích nhưng qua đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục, cải tạo nhưng bị cáo không sửa đổi.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn. Xét lượng hình thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có T nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch T tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy hêrôin khối lượng 0,224 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Phùng Thị T theo biên bản giao vật chứng số 71 ngày 08/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Thị T 18 (mười tám)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử lý vật chứng: Tịch T tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy hêrôin khối lượng 0,224 gam, đã qua giám định. Có chữ ký của cán bộ giám định và Phùng Thị T theo biên bản giao vật chứng số 71 ngày 08/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2019./.

Nơi nhận:
-TAND TP thành phố Hà Nội;
-VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- UBND phường P, quận H, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ